| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN LƯƠNG SƠN**<br>**TỈNH HÒA BÌNH** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 01/2025/HNGĐ - ST
Ngày: 07/01/2025
V/v: Tranh chấp ly hôn,
nuôi con chung.

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LƯƠNG SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Thu Mai

*Các hội thẩm nhân dân*: Bà Nguyễn Thị Thu Hà và ông Trần Ánh Hồng

*Thư ký phiên tòa*: Ông Nguyễn Kim Trường Sơn – Thư ký Tòa án

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Đức Đông – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 198/2024/TLST- HNGĐ, ngày 01/10/2024 về việc: Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2024/QĐXXST- HNGĐ ngày 06/12/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 20/2024/QĐST – HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Bùi Thị Mai H, sinh năm 1997. Có đơn xin xét xử vắng mặt.
HKTT: Thôn NL, xã HS, huyện LS, tỉnh Hoà Bình
Chỗ ở : Thôn ĐB, xã HS, huyện LSn, tỉnh Hoà Bình

Bị đơn: Anh Nguyễn Xuân Tr, sinh năm 1995. Vắng mặt
HKTT: Thôn NL, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Trong đơn khởi kiện ly hôn ngày 01/10/2024; Bản tự khai; Biên bản lấy khai chị Bùi Thị Mai H trình bày: Chị và anh Nguyễn Xuân Tr kết hôn ngày 11/4/2018 trên cơ sở tự tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Quá trình chung sống vợ chồng sống hòa thuận hạnh phúc cho đến năm 2022 vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm về tính cách, lối sống, anh Trường sống thiếu trách nhiệm không quan tâm đến cuộc sống vợ con, hiện tại chị đã về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng sống ly thân không

quan tâm đến nhau. Nay chị không còn tình cảm với anh Tr, mâu thuẫn vợ chồng không thể khắc phục được nên chị xin được ly hôn anh Nguyễn Xuân Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 15/11/2018 và Nguyễn Diệu M, sinh ngày 14/4/2022. Hiện tại các con đều đang ở với chị. Nguyện vọng của chị xin được nuôi hai con và chưa yêu cầu anh Tr cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có, không yêu cầu giải quyết.

Về công nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Nguyễn Xuân Tr đã được Tòa án triệu tập và tống đạt các văn bản của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án; Giấy triệu tập đương sự; Thông báo phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Thông báo kết quả phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa nhưng không tống đạt được cho anh Nguyễn Xuân Tr. Do không ghi được lời khai và không tiến hành hòa giải được, Tòa án đã tiến hành lập biên bản không tống đạt được các văn bản của Tòa án và niêm yết công khai các văn bản theo quy định của pháp luật nhưng anh Tr vẫn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

Tại biên bản xác minh bà Lê Thị Ng là mẹ đẻ của anh Nguyễn Xuân Tr cho biết: Anh Nguyễn Xuân Tr là con trai bà, anh Tr và chị H kết hôn năm 2018, có đăng ký kết hôn tại UBND xã HS, huyện LS, tỉnh Hoà Bình. Sau khi kết hôn anh Tr, chị H sống chung với gia đình. Vợ chồng sống bình thường. Từ năm 2022 thì hay xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm sống, hiện chị H đã mang các con về nhà bố mẹ đẻ và vợ chồng đã sống ly thân. Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung Nguyễn Xuân Ph và Nguyễn Diệu M. Về tài sản chung và công nợ chung: Vợ chồng không có. Hiện nay anh Tr không có mặt tại gia đình, anh Tr đi đâu gia đình cũng không biết. Gia đình đã nhận các văn bản của Tòa án gửi và đã thông báo cho anh Tr nhưng anh Tr không có ý kiến gì. Nay chị H có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh chính quyền địa phương thôn NL, xã HS cho biết: Chị H và anh Tr là công dân có hộ khẩu thường trú tại thôn NL, xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Qua nắm bắt của gia đình thì mâu thuẫn vợ chồng chị Hg, anh Tr là do bất đồng quan điểm sống. Hiện vợ chồng đã sống ly thân, chị H và các con đã về nhà bố mẹ đẻ chị H ở. Các văn bản Toà án gửi về chính quyền thôn đã nhận được nhưng không giao trực tiếp cho anh Tr do anh Tr không có mặt ở gia đình và địa phương. Nay chị H có đơn ly hôn anh Nguyễn Xuân Tr đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh của Công an xã HS, huyện LS cho biết: Anh Nguyễn Xuân Tr có hộ khẩu thường trú tại xã HS, huyện LS, tỉnh Hoà Bình. Qua kiểm tra sổ sách anh Tr chưa đăng ký tạm vắng tạm trú ở địa phương nào. Hiện nay anh Tr không có mặt ở địa phương.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Quá trình kiểm sát việc giải quyết vụ án, Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, kể từ khi thụ lý vụ án đến nay. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ những quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa dân sự sơ thẩm; Nguyên đơn chấp hành tốt quy định pháp luật tố tụng dân sự; Bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 179; Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; điều 51 ; Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Mai H.

Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Mai H được ly hôn anh Nguyễn Xuân Tr.

Về con chung: Giao chị Bùi Thị Mai Hương trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục hai con chung Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 15/11/2018 và Nguyễn Diệu M, sinh ngày 14/4/2022.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Mai H chưa yêu cầu anh Nguyễn Xuân Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Tr được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở. Chị H, anh Tr đều có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có, không đề nghị Toà giải quyết.

Về công nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Bùi Thị Mai H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

***Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định.***

[1].**Về tố tụng**:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Bùi Thị Mai H có đơn khởi kiện đối với anh Nguyễn Xuân Tr về việc xin ly hôn nên xác định đây là vụ án Hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Nguyễn Xuân Tr có hộ khẩu thường trú tại xã HS, huyện LS, tỉnh Hòa Bình. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình.

[1.2]. Về sự vắng mặt của các đương sự:

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Xuân Tr đã được triệu tập hợp lệ để trình bày ý kiến quan điểm, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh Tr vắng mặt không có lý do. Tòa án đã xác minh tại gia đình và nơi cư trú của anh Nguyễn Xuân Tr, tiến hành niêm yết và tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ngày 23/12/2024, nguyên đơn chị Bùi Thị Mai H có mặt, bị đơn anh Nguyễn Xuân Tr vắng mặt nên Hội đồng xét xử hoãn phiên toà và đã niêm yết hợp lệ Quyết định hoãn phiên toà .

Tại phiên toà hôm nay nguyên đơn chị H có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn anh Tr đã được triệu tập và niêm yết hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do. Căn cứ vào điều 227 và điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2]. **Về nội dung vụ án**:

Xét về yêu cầu của chị Bùi Thị Mai H xin ly hôn anh Nguyễn Xuân Tr thì thấy: Chị Bùi Thị Mai H và anh Nguyễn Xuân Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND xã HS, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình ngày 11/4/2018 đã tuân thủ các quy định của Luật Hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống vợ chồng chị H, anh Tr hay xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân là bất đồng quan điểm về tính cách, lối sống nên vợ chồng sống không hạnh phúc, từ năm 2022 chị H đã về nhà bố mẹ đẻ ở, vợ chồng đã sống ly thân, không quan tâm đến nhau. Nay chị H xác nhận chị không còn tình cảm với anh Nguyễn Xuân Tr. Như vậy, mâu thuẫn vợ chồng đã quá căng thẳng, trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Bùi Thị Mai H. Căn cứ vào Điều 51, 56 của Luật hôn nhân và gia đình xử cho chị Bùi Thị Mai H được ly hôn anh Nguyễn Xuân Tr.

Về con chung: Vợ chồng sinh được 02 con chung Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 15/11/2018 và Nguyễn Diệu M, sinh ngày 14/4/2022 đang ở với chị H. Chị H có nguyện vọng nuôi hai con, hiện tại chị H làm công nhân Công ty TNHH TESSELLATION HOÀ BÌNH có địa chỉ tại huyện Lương Sơn, tỉnh Hoà Bình có mức thu nhập hàng tháng từ 9.000.000 – 10.000.000 đồng. Quá trình giải quyết anh Tr không có ý kiến về con chung, không có mặt tại địa phương và tại phiên tòa nên không thể giao con cho anh Tr nuôi dưỡng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy hiện tại thu nhập kinh tế của chị H đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng hai con do vậy nên giao cho chị Bùi Thị Mai H trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục hai con Nguyễn Xuân Ph và Nguyễn Diệu M theo quy định tại điều 58, Điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Mai H chưa yêu cầu anh Nguyễn Xuân Tr cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về tài sản chung: Vợ chồng không có – Không yêu cầu giải quyết.

Về công nợ chung: Không có.

Về án phí*:* Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án, chị Bùi Thị Mai H phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ: Khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39; Khoản 4 điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 53; khoản 1 điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội 14 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

- Chấp nhận đơn khởi kiện của chị Bùi Thị Mai H.

1.Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Bùi Thị Mai H được ly hôn anh Nguyễn Xuân Tr.

2. Về con chung: Giao chị Bùi Thị Mai H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Nguyễn Xuân Ph, sinh ngày 15/11/2018 và Nguyễn Diệu M, sinh ngày 14/4/2022 cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc khi có yêu cầu thay đổi khác theo quy định pháp luật.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Bùi Thị Mai H chưa yêu cầu anh Nguyễn Xuân Tr cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Xuân Tr có quyền thăm nom con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng, không ai được cản trở. Chị H, anh Tr đều có quyền xin thay đổi nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Vợ chồng không có – Không yêu cầu giải quyết.

4. Về công nợ chung: Không có

5. Về án phí: Chị Bùi Thị Mai H phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0001387 ngày 01 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình. Chị H đã nộp đủ.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Bùi Thị Mai H và anh Nguyễn Xuân Tr vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện LS:
- THADS huyện LS;
- UBND xã Hoà Sơn;
- Các ĐS;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thu Mai**